TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 471/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 454/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- *Người yêu cầu*:

1. Anh ***Đỗ Duy V***, sinh năm 1982; nơi thường trú: Căn A, nhà B, tập thể xà phòng HN, phường TĐ, quận TX, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: Thôn CP, xã LH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

2. Chị ***Đào Thị H***, sinh năm 1987; nơi cư trú: Căn A, nhà B, tập thể xà phòng HN, phường TĐ, quận TX, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Anh Đỗ Duy V và chị Đào Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LH, huyện ĐA ngày 28/7/2011, như vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Hiện nay anh V đang cư trú tại huyện ĐA, anh chị có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện ĐA giải quyết công nhận thuận tình ly hôn. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện ĐA thụ lý, giải quyết việc dân sự với quan hệ pháp luật là *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung, chia tài sản khi ly hôn* là

đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù hai bên gia đình đã cố gắng tham gia hòa giải nhưng không thành. Anh chị đều xác định không thể tiếp tục chung sống nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc anh chị cùng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thật sự tự nguyện nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là Đỗ Ngọc Hn, sinh 28/6/2012. Anh chị đã thỏa thuận anh V trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Về cấp dưỡng nuôi con, các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận trên của anh chị phù hợp quy định tại Điều 55, 81 và 82 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án ghi nhận.

[4] *Về tài sản chung*: Anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận trên của anh chị hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Duy V và chị Đào Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có có 01 con chung là Đỗ Ngọc Hn, sinh 28/6/2012. Ly hôn anh V sẽ trực tiếp nuôi con chung đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Về cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết đến khi có sự thay đổi khác.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mỗi bên chịu 1/2 = 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, các bên thống nhất để anh V chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007164 ngày 21/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA. Anh V đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Toà án Hà Nội;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã Liên Hà, H. Đông Anh, TP. Hà Nội: Số 79 ngày 28/7/2011;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Tuyến